TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2018/HSPT
Ngày 27/4/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Hà Quang Huy**

Các thẩm phán: Ông **Nguyễn Công Thái**

Bà **Vi Thị Tuyết Mai**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Triệu Thị Tuyết** - Cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Bà **Hứa Hoa Quỳnh** - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2018, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân tỉnh Bắc Kạn mở phiên tòa xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 26/2018/HSPT, ngày 19 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo Ng V Kh do có kháng cáo của người bị hại và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 18/2018/HSST, ngày 06 tháng 02 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn.

**** Bị cáo bị kháng cáo, kháng nghị:***

Ng V Kh (Tên gọi khác: Không) - Sinh năm 1963; Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn BP, xã ML, huyện CM, tỉnh BK; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 07/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn S và bà Đào Thị G (Đều đã chết); Vợ là: Nguyễn Thị K, con có 03 con, con lớn sinh năm 1989, con nhỏ sinh năm 1994; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

**** Người bị hại:*** Bà **Tr T L** - Sinh năm 1968; Trú tại: Thôn BP, xã ML, huyện CM, tỉnh BK. (Có mặt).

**** Hội đồng định giá tài sản huyện Chợ Mới:*** Ông **Nguyễn Văn Hưng**; Chức vụ: Trưởng phòng tài chính kế hoạch huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn (Vắng mặt).

- Người được ủy quyền: Bà **Đỗ Thị Phương Chăm** - Công chức phòng Tài chính kế hoạch huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn. (Có mặt)

**** Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng không liên quan đến kháng cáo, kháng nghị - Không triệu tập.***

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 5 năm 2017, Ng V Kh cùng vợ là P T K đến gia đình bà Tr T L cùng trú tại thôn BP, xã ML, huyện CM, tỉnh BK đề nghị bà L chặt các cây gỗ Mỡ để trả lại đất do gia đình bà L đã trồng tại khu đồi khuổi Khóm, thôn Bản Pá, xã Mai Lạp thuộc tờ Bản đồ số 01, thửa số 616, lô 21, khoảnh 7, diện tích 3,867m2. Ông Kh, bà K cho rằng, khu đất đó là của gia đình ông đã canh tác từ năm 1983 nhưng gia đình bà L không đồng ý vì thửa đất trên gia đình bà L được UBND huyện Chợ Mới cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất năm 2013, các cây gỗ Mỡ gia đình bà L đã trồng từ năm 2012.

Ngày 20/5/2017, Kh đến nhà con rể là H H T, trú tại thôn NC, xã TV, huyện CM mượn 01 chiếc cưa lốc mang về nhà mục đích về để cắt các cây gỗ Mỡ. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, Kh đã nói dối con trai là Ng V M rằng gia đình bà L đã đồng ý cho chặt các cây gỗ Mỡ tại khu đồi Khuổi Khóm, thôn Bản Pá, xã Mai Lạp, ngày mai (Tức 21/5/2017) hai mẹ con đi chặt các cây gỗ Mỡ để lấy đất trồng cây. Bà K và anh M tin rằng gia đình bà L đã đồng ý nên đến khoảng 07 giờ 00 phút, ngày 21/5/2017, anh M, bà K đi đến khu đồi Khuổi Khóm để chặt các cây gỗ Mỡ, M dùng cưa lốc để cắt cây to, bà K dùng dao chặt các cây nhỏ. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày, ông Trần Văn G (Chồng bà L) đi thăm và kiểm tra rừng phát hiện bà K và anh M đang chặt, phá cây gỗ Mỡ của gia đình mình, ông G đã báo Công an viên và Trưởng thôn đến lập biên bản thì bà K và anh M bỏ về không ký biên bản. Khoảng cuối tháng 5/2017, Kh vào khu đồi trên dùng bật lửa châm để đốt các cây cỏ và cây gỗ Mỡ đã chặt nhưng do cây gỗ còn tươi nên chỉ có một số cây bị cháy ở phần vỏ.

Ngày 21/6/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Chợ Mới phối hợp với cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường. Kết quả khám nghiệm: Các cây gỗ Mỡ bị chặt phá thuộc đồi Khuổi Khóm, thuộc thôn Bản Pá, xã Mai Lạp, tại thửa đất số 616, tờ bản đồ số 01, diện tích 3.867$m^{2,}$ đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên bà Tr T L và ông Tr V G. Tại hiện trường phát hiện 381 cây gỗ Mỡ đã được cắt hạ, cây to nhất có vòng dây 30 cm, cây nhỏ nhất 10cm, hiện trường có nhiều sản phẩm cháy của cây cỏ và một số cây gỗ Mỡ bị cháy phần vỏ.

Tại kết luận số 23/KL - HĐ ĐG ngày 13/9/2017 của Hội đồng định giá tài sản kết luận: Tổng giá trị thiệt hại của 381 cây gỗ Mỡ là 5.595.800đ (Năm triệu năm trăm chín mươi lăm nghìn tám trăm đồng).

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bà Trần Thị L yêu cầu bị cáo Ng V Kh bồi thường thiệt hại về tài sản với số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng).

Ngày 22/12/2017, Ng V Kh đã tự nguyện nộp số tiền 5.000.000đ, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn để khắc phục hậu quả.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 18/2018/HSST, ngày 06/02/2018 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn đã Quyết định:

* Về hình phạt: Căn cứ khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự 2015; Nghị quyết 41/2017/NQ 14; khoản 1, Điều 143/BLHS; khoản 1 Điều 178; Điểm b, s khoản 1 Điều 51 và Điều 65 của BLHS năm 2015.

- Tuyên bố bị cáo Ng V Kh phạm tội "Hủy hoại tài sản".

- Hình phạt: Xử phạt bị cáo Ng V Kh 18 (Mười tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 (Ba mươi sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã ML, huyện CM giám sát, giáo dục. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

* Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Ng V Kh phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại về tài sản cho người bị hại Tr T L số tiền 5.595.800đ (Năm triệu năm trăm chín mươi lăm nghìn tám trăm đồng).

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm người bị hại Tr T L kháng cáo đề nghị Cấp phúc thẩm xem xét tăng mức bồi thường thiệt hại cho gia đình bà;

Viện kiểm sát tỉnh Bắc Kạn kháng nghị toàn bộ bản án hình sự sơ thẩm. Đề nghị Cấp phúc thẩm hủy Bản án sơ thẩm số: 18/2018/HSST, ngày 06/02/2018 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới để điều tra lại với lý do:

- Việc xác định giá trị tài sản bị hủy hoại do tội phạm gây ra chưa đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật.

- Về vật chứng của vụ án: Bản án sơ thẩm không đề cập đến việc giải quyết 381 cây gỗ mỡ bị chặt hạ là không đầy đủ theo quy định.

- Việc giải quyết án phí dân sự chưa triệt để, ảnh hưởng đến quyền lợi của người bị hại.

- Việc áp dụng pháp luật không đúng Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội và Điều 7 Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa bị hại giữ nguyên nội dung kháng cáo. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn giữ nguyên nội dung kháng nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án và căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Hành vi phạm tội của bị cáo Ng V Kh thể hiện: Ngày 20/5/2017, bị cáo Ng V K đã cố ý nói dối vợ là P T K và con trai là Ng V M về việc gia đình bà Tr T L đã đồng ý cho gia đình bị cáo chặt các cây gỗ Mỡ tại đồi Khuổi Khóm, xã Mai Lạp, huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn, thuộc thửa số 616, tờ bản đồ số 01, diện tích 3.867m^2 mà gia đình bà L đã được UBND cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Do tin lời bị cáo nên khoảng 07 giờ, ngày 21/5/2017, bà K và anh M đã đến thửa đất trên chặt phá 381 cây gỗ Mỡ gây thiệt hại cho gia đình bà L.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại và phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Với hành vi nêu trên của bị cáo, Cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Ng V Kh về tội "Hủy hoạt tài sản" là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Xét nội dung kháng cáo của người bị hại Tr T L, HĐXX xét thấy: Bị cáo Kh đã có hành vi hủy hoại 381 cây gỗ Mỡ của gia đình bà L đang trong giai đoạn sinh trưởng và phát triển, bà L đã yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại cho gia đình bà số tiền 50 triệu đồng. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu định giá tài sản, đề nghị Hội đồng định giá tài sản huyện Chợ Mới định giá đối với 381 cây gỗ Mỡ đã bị chặt hạ của gia đình bà L. Sau khi tiến hành định giá tài sản, Hội đồng định giá kết luận: Tổng số 381 cây gỗ Mỡ bị chặt hạ có giá trị là: 5.595.800đ. Cấp sơ thẩm đã căn cứ vào Kết luận của Hội đồng định giá tài sản để buộc bị cáo phải bồi thường cho người bị hại Tr T L số tiền là: 5.595.800đ (Năm triệu năm trăm chín mươi lăm nghìn tám trăm đồng) là chưa đánh giá đúng tính chất, mức độ thiệt hại thực tế do bị cáo gây ra. Việc Cơ quan điều tra xác định đối tượng để định giá tài sản trong vụ án là không đúng quy định của pháp luật, do vậy cần phải xem xét, định giá lại giá trị tài sản bị thiệt hại để đảm bảo quyền lợi đối với người bị hại, vì vậy kháng cáo của người bị hại là có căn cứ.

[3] Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn, HĐXX xét thấy: Sau khi bị cáo K có hành vi hủy hoại 381 cây gỗ Mỡ của gia đình bà L. Ngày 17/8/2017 Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Mới đã ban hành Văn bản số 211/CQĐT về việc đề nghị Hội đồng định giá tài sản huyện Chợ Mới xác định giá trị tài sản bị thiệt hại trong vụ án là: 381 cây gỗ Mỡ đã bị chặt hạ. Hội đồng định giá tài sản đã căn cứ vào Quyết định số 27/QĐ - UB, ngày 18/12/2015 của Ủy ban tỉnh Bắc Kạn về áp giá tính thuế tài nguyên rừng để xác định thiệt hại theo phương pháp tính sản phẩm quy đổi 381 cây gỗ Mỡ ra 4,808 m^3 gỗ và 1,71 ste củi là xác định sai đối tượng định giá. Bởi việc xác định giá trị thiệt hại tài sản trong vụ án phải căn cứ vào giá trị tài sản trước khi bị tội phạm xâm hại đó là 381 cây gỗ Mỡ của gia đình bà L trồng từ năm 2012 đang trên đã sinh trưởng và phát triển chưa đến thời điểm khai thác sản phẩm. Việc Hội đồng định giá tài sản định giá 381 cây gỗ Mỡ đã bị chặt hạ có tổng giá trị là 5.595.800đ là không đúng với thiệt hại thực tế xảy ra, do đó Cấp sơ thẩm tuyên về trách nhiệm bồi thường của

bị cáo đối với người bị hại là không đảm bảo quyền lợi của người bị hại Trần Thị L.

Quá trình điều tra vụ án, ngày 21/6/2017 Cơ quan điều tra Công an huyện Chợ Mới đã bàn giao 381 cây gỗ Mỡ bị chặt đổ cho UBND xã Mai Lạp, huyện Chợ Mới quản lý. Đến ngày 13/7/2017 Cơ quan điều tra phối hợp với UBND xã Mai Lạp, huyện Chợ Mới bàn giao số vật chứng của vụ án là 381 cây gỗ Mỡ cho người bị hại Trần Thị L quản lý theo quy định, tuy nhiên trong quá trình giải quyết vụ án, Cấp sơ thẩm không xem xét số vật chứng nêu trên là không đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, người bị hại Tr T L đã yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho gia đình bà số tiền là 50 triệu đồng nhưng Cấp sơ thẩm tuyên buộc bị cáo phải bồi thường cho người bị hại số tiền: 5.595.800đ (Năm triệu năm trăm chín mươi lăm nghìn tám trăm đồng), tuy nhiên trong Biên bản phiên tòa sơ thẩm không thể hiện việc HĐXX đã giải thích các quy định của pháp luật cho người bị hại về việc người bị hại sẽ phải chịu án phí dân sự sơ thẩm nếu yêu cầu bồi thường của người bị hại không được Tòa án chấp nhận. Việc Cấp sơ thẩm không giải thích đầy đủ về quyền và nghĩa vụ phải chịu án phí đối với người bị hại đã vi phạm quy định tại điểm e, khoản 1, Điều 23 - Nghị quyết 326/2016/NQ - UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội dẫn đến việc giải quyết án phí dân sự chưa triệt để, ảnh hưởng đến quyền lợi của người bị hại.

Đối với việc áp dụng pháp luật trong việc giải quyết vụ án, HĐXX xét thấy: Căn cứ Nghị quyết số 41/2017/QH14, ngày 20/6/2017 của Ủy ban thường vụ Quốc hội và khoản 3, Điều 7 BLHS năm 2015 quy định: Thời điểm Bộ luật Hình sự năm 2015 chưa có hiệu lực thi hành thì những điều khoản có lợi đối với bị cáo được áp dụng theo quy định của Bộ luật Hình sự năm 2015. Đối với tội "Hủy hoại tài sản" quy định tại khoản 1, Điều 143/BLHS năm 1999 và quy định khoản 1, Điều 178/BLHS năm 2015 có khung hình phạt tù ngang nhau, do vậy cần phải áp dụng Điều 143/BLHS năm 1999 để xét xử bị cáo. Đồng thời việc áp dụng các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo đều được quy định tại Điều 46/BLHS năm 1999 tuy nhiên Cấp sơ thẩm đã áp dụng theo Điều 51/BLHS năm 2015 là không thống nhất. Việc Cấp sơ thẩm áp dụng các quy định của Bộ luật hình sự năm 2015 để xét xử bị cáo là không đúng với Nghị quyết số 41/2017/QH14, ngày 20/6/2017 của Quốc hội và khoản 3, Điều 7 Bộ luật Hình sự năm 2015.

HĐXX xét thấy, Quá trình điều tra vụ án, Cơ quan điều tra đã xác định đối tượng định giá tài sản không đúng quy định của pháp luật, đồng thời việc Cấp sơ thẩm áp dụng pháp luật không thống nhất và giải quyết không đầy đủ, không triệt để các nội dung của vụ án đã ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại, do vậy kháng cáo của người bị hại và những nội dung kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn đối với bản án sơ thẩm là có căn cứ, được chấp nhận. Với những vi phạm và thiếu xót nêu trên của Cấp sơ thẩm, Cấp phúc thẩm không thể khắc phục được, do vậy cần phải hủy bản án sơ thẩm, chuyển hồ sơ vụ án cho Cấp sơ thẩm để điều tra lại vụ án.

[3] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX chấp nhận kháng cáo của người bị hại và kháng nghị của Viện kiểm sát tỉnh Bắc Kạn và đề nghị hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại theo thủ tục chung.

[4] Án phí: Xét thấy nội dung kháng cáo của người bị hại có căn cứ được chấp nhận nên người bị hại không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ điểm c, khoản 1 Điều 355; điểm b, khoản 1, Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

1. Chấp nhận kháng cáo của người bị hại Tr T L và kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn, hủy bản án hình sự sơ thẩm số 18/2018/HSST, ngày 06/02/2018 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh Bắc Kạn để điều tra lại theo thủ tục chung.

2. Án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Quốc hội về án phí lệ phí Tòa án;

Người bị hại Tr T L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

CÁC THẨM PHÁN	THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Nguyễn Công Thái - Vi Thị Tuyết Mai	**Hà Quang Huy**

Nơi nhận
- VKSNDTBK;
- Toà án ND huyện CM;
- VKSND ND huyện CM;
- CA huyện CM;
- THADS huyện CM;
- Sở TP;
- Bị cáo;
- Ng bị hại;
- L- u hs;
- L- u.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Hà Quang Huy